

(Kèm theo Quyết định số 3149 /QĐ-SNV ngày 14 tháng 11 năm 2025 của Sở Nội vụ)

TT	Họ và tên	Ngày/tháng/năm sinh	Dân tộc	Trình độ đào tạo	Ngành/ Chuyên ngành	Điểm thực hành	Điểm ưu tiên	Tổng điểm
VỊ TRÍ GIÁO VIÊN TRUNG HỌC CƠ SỞ (Chức danh nghề nghiệp: Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số V.07.04.32)								
I. Giáo viên dạy Địa lí: 02 người								
1	Thào A Tương	01/2/2003	Mông	Đại học	Sư phạm Địa lý	80,5	5	85,5
2	Hồ Anh Tuấn	26/5/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Địa lý	82,0		82,0
II. Giáo viên dạy Giáo dục thể chất: 04 người								
1	Lò Văn Thiết	12/2/2003	Thái	Đại học	Giáo dục thể chất	88,0	5	93,0
2	Lò Văn Tập	08/09/1994	Thái	Đại học	Giáo dục thể chất	86,5	5	91,5
3	Giàng A Sơn	14/10/2002	Mông	Đại học	Giáo dục thể chất	86,5	5	91,5
4	Trần Trung Kiên	21/3/2000	Kinh	Đại học	Giáo dục thể chất	88,0		88,0
III. Giáo viên dạy Hoá học: 04 người								
1	Trương Thanh Tâm	21/4/2001	Kinh	Đại học	Sư phạm Hóa học	81,0		81,0
2	Vì Thị Thu Hà	17/1/2003	Thái	Đại học	Sư phạm Hóa học	64,0	5	69,0
3	Nguyễn Thị Ngọc Trang	24/08/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Hóa học	69,0		69,0
4	Quảng Thị Lan	13/7/1995	Thái	Đại học	Sư phạm Hóa học	56,5	5	61,5
IV. Giáo viên dạy Khoa học tự nhiên: 01 người								
1	Nguyễn Thúy Quỳnh	11/8/2002	Kinh	Đại học	Sư phạm Khoa học tự nhiên	62,0		62,0
V. Giáo viên dạy Lịch sử: 04 người								
1	Lò Thị Tươi	31/7/2003	Thái	Đại học	Sư phạm Lịch sử	83,5	5	88,5
2	Cao Thị Thanh Hòa	27/7/1997	Tày	Đại học	Sư phạm Lịch sử	81,5	5	86,5
3	Tòng Văn Giáp	06/2/2002	Thái	Đại học	Sư phạm Lịch sử	81,5	5	86,5
4	Trần Thị Thanh	13/08/1997	Kinh	Đại học	Sư phạm Lịch sử	80,0		80,0
VI. Giáo viên dạy Mỹ thuật: 02 người								

TT	Họ và tên	Ngày/tháng/ năm sinh	Dân tộc	Trình độ đào tạo	Ngành/ Chuyên ngành	Điểm thực hành	Điểm ưu tiên	Tổng điểm
1	Quảng Thanh Tú	06/3/2003	Thái	Đại học	Sư phạm Mỹ thuật	79,5	5	84,5
2	Phạm Thị Ngọc Hà	27/8/2002	Thái	Đại học	Sư phạm Mỹ thuật	74,5	5	79,5
VII. Giáo viên dạy môn Ngữ văn: 10 người								
1	Nguyễn Minh Thúy	20/05/2002	Kinh	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	88,5	5	93,5
2	Nguyễn Hoài Thương	21/5/2003	Tày	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	83,0	5	88,0
3	Lường Thị Vân	12/7/2002	Thái	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	82,5	5	87,5
4	Lý Thị Thùy	10/4/1987	Mông	Thạc sỹ	Văn học dân gian	81,5	5	86,5
5	Giàng Thị Sai	15/11/2003	Mông	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	81,0	5	86,0
6	Tần Thị Nợ	11/7/2003	Dao	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	80,0	5	85,0
7	Vũ Nguyễn Phương Thảo	07/3/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	81,5		81,5
8	Nguyễn Phương Thúy	21/04/1995	Kinh	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	81,0		81,0
9	Phạm Thị Vi	20/3/2001	Kinh	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	80,0		80,0
10	Nông Quỳnh Nga	30/1/1994	Thổ	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	69,0	5	74,0
VIII. Giáo viên dạy Sinh học: 03 người								
1	Lường Thị Lan Hương	03/3/2003	Thái	Đại học	Sư phạm Sinh học	74,0	5	79,0
2	Nguyễn Thị Thúy	14/9/1992	Kinh	Đại học	Sư phạm Sinh học	77,5		77,5
3	Nguyễn Văn Thuận	13/2/1981	Kinh	Đại học	Sư phạm Sinh	74,0		74,0
IX. Giáo viên dạy Tiếng Anh: 11 người								
1	Cử Thị Đông	6/2/2003	Mông	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	78,5	5	83,5
2	Bùi Thùy Linh	20/06/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	81,0		81,0
3	Lý Lú Phin	03/03/2001	Dao	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	75,0	5	80,0
4	Tòng Thị Hồng Nhung	12/3/2003	Thái	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	71,0	5	76,0
5	Lường Thị Mỹ Duyên	01/12/2002	Thái	Đại học	Ngôn ngữ Anh	71,0	5	76,0
6	Hoàng Minh Ngọc	04/12/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	74,5		74,5
7	Lò Thị Thu	13/11/2003	Khơ mú	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	68,0	5	73,0

TT	Họ và tên	Ngày/tháng/ năm sinh	Dân tộc	Trình độ đào tạo	Ngành/ Chuyên ngành	Điểm thực hành	Điểm ưu tiên	Tổng điểm
8	Vì Thị Minh Thảo	06/12/2003	Thái	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	68,0	5	73,0
9	Phạm Quang Nhật	13/7/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	71,5		71,5
10	Hoàng Công Tiến	7/11/2002	Kinh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	69,5		69,5
11	Lường Thị Lan	18/08/1997	Thái	Đại học	Ngôn ngữ Anh	60,5	5	65,5
X. Giáo viên dạy Tin học: 01 người								
1	Đoàn Thị Phương Thảo	16/5/2001	Kinh	Đại học	Công nghệ thông tin	80,0		80,0
XI. Giáo viên dạy Toán học: 05 người								
1	Nguyễn Văn Hòa	10/10/1998	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán học	81,5		81,5
2	Nguyễn Chí Thành	10/02/1999	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán	76,5		76,5
3	Lê Tiến Dương	24/3/1996	Kinh	Đại học	Toán học	70,5		70,5
4	Cư A Phà	07/2/1996	Mông	Đại học	Sư phạm Toán học	50,0	5	55,0
5	Vũ Thị Thùy Dung	12/12/1986	Kinh	Đại học	Sư phạm Toán học	55,0		55,0
XII. Giáo viên dạy Vật lí: 02 người								
1	Thào Thị Sầu	03/07/1996	Mông	Đại học	Sư phạm Vật lí	79,0	5	84,0
2	Nguyễn Hoàng Anh	29/10/2003	Kinh	Đại học	Sư phạm Vật lí	81,0		81,0

Tổng số 49 người./.